

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 137/2020/HS-ST
Ngày: 21-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Huy Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Xuyên và ông Thái Quang Định.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Dương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2020, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 137/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 131/2020/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đình Đức L**, tên gọi khác: không có; sinh ngày 08/7/1993, tại U.B, Quảng Ninh. Nơi cư trú: Tổ 9, khu 2, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đình Văn C và bà Lê Thị T; vợ: Trần Thị Thu H, sinh năm 1993; con: Chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” hiện tại ngoại nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

**Bị hại:* Ông Vũ Ngọc K (đã chết).

**Người đại diện hợp pháp cho bị hại:*

Anh Vũ Mạnh Kh, sinh năm: 1971 là con trai của ông Vũ Ngọc K.

Địa chỉ: Tổ 22, khu 4, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xét xử vắng mặt).

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Trần Thị L, sinh năm: 1977.

Địa chỉ: Tổ 11, khu 2, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 20 phút, ngày 23/9/2020 Đinh Đức L (có giấy phép lái xe hợp lệ) đến cửa hàng của chị Trần Thị L ở tổ 11, khu 2, phường T, thành phố Uông Bí làm việc. Lúc này xe ô tô tải nhãn hiệu Thaco Foton, biển kiểm soát (BKS) 14C-270... đang đỗ ở bên trong kho, nằm ở mặt đường Quốc lộ 18A, cách cửa hàng khoảng 20m theo hướng thành phố H.L. Chị L bảo L điều khiển xe ô tô ra khỏi nhà kho để dọn dẹp, L đồng ý. Khi đang điều khiển xe ô tô lùi từ vỉa hè xuống lòng đường, do điều khiển xe không đảm bảo an toàn, hướng xe đi từ hướng Đông Triều về Hạ Long bị khuất tầm nhìn, nên L không phát hiện có xe mô tô BKS 14Y1-111... do ông Vũ Ngọc K (sinh năm 1941; trú tại khu 4, phường T, thành phố U) điều khiển đi bên phải đường từ hướng thị xã Đông Triều đến thành phố Hạ Long, dẫn đến phần đuôi xe bên trái của ô tô BKS 14C-270... do L điều khiển đâm vào bên phải xe mô tô do ông K điều khiển gây tai nạn. Hậu quả: ông K bị đa chấn thương và tử vong.

Biên bản khám nghiệm và sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Uông Bí lập hồi 08 giờ 05 phút, ngày 23/9/2020, kèm theo sơ đồ hiện trường thể hiện: Hiện trường vụ tai nạn nằm trên mặt đường phía bên phải (hướng Đông Triều – Hạ Long), Km 83 Quốc lộ 18, thuộc tổ 11, khu 2, phường T, TP U. Mặt đường trải nhựa áp phan bằng phẳng, hướng đường thẳng. Xe ô tô BKS 14C-270... đầu quay chệch hướng Hạ Long, đuôi xe chệch hướng Đông Triều, 2 bánh trước và bánh sau bên phải nằm trên lề đường, vỉa hè; bánh sau bên trái nằm dưới lòng đường, cách mép đường 0,65m. Xe mô tô nằm đổ trên mặt đường, cách lốp sau bên trái xe ô tô 2,9m. Trên mặt đường để lại 01 đám mảnh nhựa vỡ, vị trí gần đuôi bên trái xe ô tô; 01 vết trượt xước do xe mô tô để lại, đầu vết trượt xước cách đám mảnh nhựa 1,6m, kết thúc vết trượt xước là vị trí xe mô tô BKS 14Y1-111... bị đổ.

Biên bản khám nghiệm xe ô tô BKS 14C-270... thể hiện: Các dấu vết nằm hoàn toàn ở phần đuôi xe phía bên trái; gồm: cánh cửa có 01 đám chùi sạch bụi, cạnh thành bên trái giá bảo hiểm bị đẩy cong, rách theo hướng phải sang trái, từ sau về trước, có bám dính chất sơn màu đỏ; mặt ngoài ốp đèn có đám tì trượt, kích thước (23x20) cm.

Biên bản khám nghiệm xe mô tô BKS 14Y1-111... thể hiện: gãy gương chiếu hậu bên phải, gãy, bung bật cụm đèn chiếu sáng, đèn xi nhan phía trước, hướng từ trái sang phải, từ trước về sau, vỡ nhựa ốp đầu xe phía trước, bên phải, cánh yếm phía trước bên phải vỡ, bung bật; mặt trước cần gương và đầu tay lái bên trái bị mài trượt kim loại.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 141/20/TT ngày 24/9/2020 của Trung tâm giám định pháp Sở y tế Quảng Ninh, kết luận: Bầm tím tụ máu hai hốc mắt, chảy máu mũi miệng, hai ống tai; vết thương nằm dọc vùng trán môi trên

và cằm trái, gãy xương trán; mất răng 1.1, 1.2, 2.1, 2.2, 3.1, gãy xương hàm trên vị trí răng 1.1, 2.1, gãy xương chính mũi; sờ nắn thấy lạo xạo, gãy kín các xương sườn 3,4,5,6,7 đường giữa đòn trái, chọc dò khoang ngực trái có nhiều máu lẫn bọt khí màu hồng; gãy kín đầu trên 02 xương cẳng chân phải; bầm tím và xây sát da nhiều nơi. Nguyên nhân chết: Chấn thương hàm mặt, sọ não kín – Chấn thương ngực kín + đa chấn thương phối hợp.

Tại Cáo trạng số: 133/CT- VKSUB ngày 24/11/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí đã truy tố bị cáo về tội **“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”**, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Đinh Đức L đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo bản Cáo trạng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: **Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù**, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo không phải người hành nghề lái xe và cũng không có công việc ổn định, nên đề nghị HĐXX miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- *Về trách nhiệm dân sự*: Trong giai đoạn điều tra bị cáo đã bồi thường 100.000.000 đồng cho gia đình bị hại. Đại diện hợp pháp cho bị hại không còn yêu cầu gì khác, nên không đề cập.

- *Về xử lý vật chứng, tài sản trong vụ án*: Xe ô tô BKS 14C-270... cùng các giấy tờ liên quan, quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu của chị Trần Thị L, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị L.

Xe mô tô BKS 14Y1-111..., quá trình điều tra xác định là xe của ông Vũ Ngọc K. Cơ quan điều tra đã trả lại cho đại diện hợp pháp của ông K, nên không đề cập; Đối với giấy phép lái xe ô tô hạng C mang tên Đinh Đức L không liên quan đến việc phạm tội, nên trả lại cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] **Về tội danh:** Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai xác nhận của những người chứng kiến, với biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Uông Bí lập hồi 08 giờ 05 phút ngày 23/9/2020 (kèm theo sơ đồ hiện trường), với biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, với biên bản khám nghiệm tử thi, bản giám định pháp y và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ 20 phút, ngày 23/9/2020, tại Km 83 Quốc lộ 18, thuộc tổ 11, khu 2, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, Đinh Đức L, là người có đủ năng lực, trách nhiệm hình sự có giấy phép lái xe ô tô hợp lệ, đã điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu Thaco Foton biển kiểm soát 14C-270..., do không chú ý quan sát khi lùi xe đã đâm vào bên phải xe mô tô biển kiểm soát 14Y1-111... do ông Vũ Ngọc K điều khiển đang đi trên đường. Hậu quả: Ông K tử vong, hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 1 Điều 16 Luật giao thông đường bộ.

Điều 16 Luật giao thông đường bộ quy định:

“1. Khi lùi xe, người điều khiển phải quan sát phía sau, có tín hiệu cần thiết và chỉ khi nào thấy không nguy hiểm mới được lùi.”...

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, đủ yếu tố cấu thành tội **“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”** quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;...

Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí truy tố và kết luận về hành vi phạm tội đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Về hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, làm tổn hại đến tính mạng của người khác, gây hoang mang, lo lắng cho mọi người mỗi khi phải tham gia giao thông trên đường. Bị cáo là người đã trưởng thành nhận thức rõ về phương tiện mình điều khiển là nguồn nguy hiểm cao độ, khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải chú ý quan sát thấy không có chướng ngại vật mới được lùi, nhưng do chủ quan, cầu thả thiếu quan sát, bị cáo đã phạm tội. Tuy nhiên cũng cần xem xét cho bị cáo phạm tội do lỗi vô ý, nên HĐXX sẽ xem xét, cân nhắc đưa ra mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

-Tình tiết tăng nặng: Không có.

-Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những đánh giá, phân tích nêu trên. Căn cứ vào hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo cũng như những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội với lỗi vô ý và có địa chỉ cư trú rõ ràng, nên không cần thiết bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng đảm bảo tính giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[3.2] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự thì Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không đảm nhiệm chức vụ gì, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về Trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra bị cáo và đại diện gia đình bị hại đã thỏa thuận được với nhau về mức bồi thường thiệt hại (bị cáo đã bồi thường 100.000.000 đồng). Tại phiên tòa hôm nay người đại diện hợp pháp cho bị hại vắng mặt, nhưng trong giai đoạn điều tra và trong đơn xin xử án vắng mặt đại diện hợp pháp cho bị hại không có yêu cầu gì về phần dân sự, nên HĐXX không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Chiếc xe ô tô tải và xe mô tô cùng giấy tờ liên quan, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, nên HĐXX không xem xét; 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C mang tên Đinh Đức L là tài sản của bị cáo

không liên quan đến tội phạm, nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Đinh Đức L** phạm tội: “***Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ***”.

Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Đinh Đức L 12** (Mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (21/12/2020). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

2. Về Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn: Áp dụng khoản 4 Điều 123 Bộ luật tố tụng hình sự.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi trú số 72 ngày 25/9/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Uông Bí đối với bị cáo **Đinh Đức L**.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe số 220155003246 mang tên **Đinh Đức L** do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 27/10/2020.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo **Đinh Đức L** phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, nộp Ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào khoản 1 Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp cho bị hại, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- UBND phường T, U.B;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát ND-TP. Uông Bí;
- Công an TP Uông Bí;
- CQTHAHS Công an TP Uông Bí;
- Chi cục THA DS TP. Uông Bí;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Huy Hùng

